

ĐỔI MỚI CÔNG TÁC PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT ĐÁP ỨNG YÊU CẦU XÂY DỰNG NHÀ NƯỚC PHÁP QUYỀN XÃ HỘI CHỦ NGHĨA

HOÀNG MINH THIẾT
Học viện Cảnh sát nhân dân

Nhận bài ngày 06/5/2026. Sửa chữa xong 25/5/2026. Duyệt đăng 31/5/2026.

Abstract

Legal dissemination and education play an important role in bringing law into social life, raising awareness of law observance, and building a legal culture among the people. In the context of the Party and State's efforts to build a socialist rule-of-law state, renewing the content, methods, and organizational mechanisms of this work has become urgent. This article analyzes the theoretical foundations, assesses the current situation, and proposes solutions to renew legal dissemination and education to meet the requirements of national development in the new period.

Keywords: Legal awareness, legal culture, legal dissemination and education, propaganda, rule-of-law state.

1. Đặt vấn đề

Xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa (XHCN) Việt Nam là một trong những định hướng chiến lược xuyên suốt của Đảng và Nhà nước trong tiến trình đổi mới và phát triển đất nước. Trong mô hình Nhà nước pháp quyền, pháp luật giữ vị trí tối thượng trong quản lý xã hội, bảo đảm quyền con người, quyền công dân, đồng thời là công cụ quan trọng để duy trì trật tự, kỷ cương và thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội bền vững. Văn kiện Đại hội XIII của Đảng tiếp tục khẳng định nhiệm vụ hoàn thiện Nhà nước pháp quyền XHCN, xây dựng hệ thống pháp luật đồng bộ, khả thi và được thực thi nghiêm minh trong thực tiễn (Ban Chấp hành Trung ương, 2021). Điều này đặt ra yêu cầu không chỉ hoàn thiện hệ thống pháp luật mà còn phải bảo đảm pháp luật được xã hội tiếp nhận, hiểu đúng và thực hiện một cách tự giác.

Thực tiễn cho thấy, một hệ thống pháp luật dù được xây dựng hoàn chỉnh nhưng nếu không được phổ biến, truyền đạt hiệu quả đến người dân và các chủ thể trong xã hội thì việc tổ chức thi hành sẽ gặp nhiều khó khăn, hiệu lực và hiệu quả quản lý nhà nước bị hạn chế. Do đó, phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL) trở thành một bộ phận không thể tách rời trong quá trình xây dựng và vận hành NNQP. Công tác này giúp chuyển hóa các quy định pháp luật thành nhận thức, niềm tin và hành vi pháp lý trong đời sống xã hội, góp phần nâng cao ý thức thượng tôn pháp luật, hạn chế vi phạm pháp luật và phòng ngừa tội phạm từ sớm, từ xa.

Nhận thức rõ vai trò đó, Đảng và Nhà nước đã ban hành nhiều chủ trương, chính sách nhằm tăng cường hiệu quả công tác PBGDPL. Chỉ thị số 32-CT/TW của Ban Bí thư đã xác định việc nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ và nhân dân là nhiệm vụ quan trọng của cả hệ thống chính trị (Ban Bí thư 2003). Tiếp đó, Kết luận số 80-KL/TW tiếp tục yêu cầu đổi mới phương thức triển khai, nâng cao chất lượng công tác PBGDPL trong bối cảnh mới (Ban Bí thư, 2020). Cùng với đó, Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2012 và các văn bản hướng dẫn thi hành đã tạo cơ sở pháp lý tương đối đầy đủ cho việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ này trong phạm vi toàn quốc (Quốc hội, 2012), (Chính phủ, 2013).

Tuy nhiên, trong bối cảnh đất nước đang bước vào giai đoạn phát triển mới với yêu cầu đầy mạnh

Email: thietminhhoang1901@gmail.com

chuyển đổi số, hội nhập quốc tế sâu rộng và cải cách hành chính, tư pháp, công tác PBGDPL cũng bộc lộ không ít hạn chế. Nhiều hoạt động tuyên truyền còn mang tính hình thức, nội dung phổ biến chưa sát với nhu cầu thực tế của từng nhóm đối tượng; phương thức truyền đạt còn nặng về truyền thống, chưa tận dụng hiệu quả các nền tảng công nghệ số; việc đánh giá hiệu quả PBGDPL còn mang tính định tính, thiếu các tiêu chí đo lường cụ thể. Báo cáo tổng kết của Bộ Tư pháp cũng cho thấy chất lượng và hiệu quả công tác này giữa các địa phương, đơn vị vẫn còn chênh lệch đáng kể (Bộ Tư pháp, 2018-2023).

Bên cạnh đó, yêu cầu xây dựng NNQP xã hội chủ nghĩa trong giai đoạn mới, được nhấn mạnh tại Nghị quyết số 27-NQ/TW, đòi hỏi pháp luật không chỉ tồn tại trên văn bản mà phải thực sự đi vào cuộc sống, trở thành chuẩn mực hành vi của các chủ thể xã hội (Ban Chấp hành Trung ương, 2022). Điều này gắn chặt với việc nâng cao ý thức pháp luật của người dân, xây dựng văn hóa pháp lý trong cộng đồng và bảo đảm quyền con người, quyền công dân được thực hiện đầy đủ trong thực tiễn (Vũ Công Giao, 2022). Nhiều nghiên cứu cũng chỉ ra rằng nâng cao nhận thức và hiểu biết pháp luật trong xã hội là điều kiện quan trọng để củng cố nền tảng NNQP bền vững (Nguyễn Đăng Dung, 2019), (Lê Minh Tâm, 2020).

Trong bối cảnh đó, việc nghiên cứu đổi mới công tác PBGDPL không chỉ có ý nghĩa lý luận mà còn mang tính cấp thiết về thực tiễn. Đổi mới ở đây cần được thực hiện một cách toàn diện, từ hoàn thiện thể chế, nâng cao chất lượng đội ngũ thực hiện, đổi mới nội dung và phương thức truyền thông pháp luật, đến việc ứng dụng mạnh mẽ công nghệ số trong tổ chức thực hiện. Trên cơ sở phân tích cơ sở lý luận, đánh giá thực trạng và yêu cầu đặt ra trong tình hình mới, bài viết tập trung đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả công tác PBGDPL, qua đó góp phần thực hiện mục tiêu xây dựng Nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam trong giai đoạn phát triển mới.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Cơ sở lý luận

Trong tiến trình xây dựng Nhà nước pháp quyền XHCN ở Việt Nam, công tác PBGDPL không chỉ mang tính hỗ trợ mà trở thành một cấu phần quan trọng bảo đảm cho pháp luật được thực thi hiệu quả trong đời sống xã hội. Để xác định đúng vai trò và yêu cầu đổi mới công tác này, cần tiếp cận từ các vấn đề lý luận cơ bản liên quan đến PBGDPL, đặc trưng của Nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam và mối quan hệ giữa hai lĩnh vực này trong bối cảnh phát triển mới.

Về phương diện khái niệm, phổ biến pháp luật được hiểu là quá trình truyền đạt, cung cấp thông tin pháp luật đến các cơ quan, tổ chức và cá nhân nhằm giúp các chủ thể hiểu được nội dung, ý nghĩa và yêu cầu của các quy định pháp luật. Trong khi đó, giáo dục pháp luật có nội hàm rộng hơn, không chỉ dừng lại ở việc truyền tải thông tin mà còn hướng tới việc hình thành ý thức, niềm tin pháp luật, thái độ tôn trọng và hành vi tuân thủ pháp luật của các chủ thể trong xã hội. Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2012 xác định PBGDPL là trách nhiệm của toàn bộ hệ thống chính trị, được thực hiện thường xuyên, liên tục nhằm nâng cao nhận thức pháp luật và ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ và nhân dân (Quốc hội, 2012). Như vậy, có thể thấy phổ biến pháp luật và giáo dục pháp luật tuy có nội dung khác nhau nhưng gắn bó chặt chẽ, bổ trợ cho nhau, cùng hướng đến mục tiêu chung là đưa pháp luật thấm sâu vào đời sống xã hội.

Trong điều kiện hiện nay, công tác PBGDPL mang những đặc điểm mới so với giai đoạn trước. Hệ thống pháp luật ngày càng mở rộng, điều chỉnh nhiều lĩnh vực đời sống xã hội, đòi hỏi hoạt động phổ biến phải kịp thời, chính xác và dễ tiếp cận đối với người dân. Đồng thời, sự phát triển mạnh mẽ của công nghệ thông tin và truyền thông số đã làm thay đổi cách thức tiếp nhận thông tin pháp luật, đặt ra yêu cầu đổi mới phương thức tuyên truyền để phù hợp với thói quen tiếp cận thông tin của các nhóm xã hội khác nhau. Nhiều nghiên cứu cho rằng, nếu không đổi mới phương thức truyền thông pháp luật, công tác PBGDPL sẽ khó đáp ứng yêu cầu của xã hội số và công dân số trong tương lai gần (Nguyễn Thị Hối, 2021).

Để thấy rõ vai trò của PBGDPL, cần đặt công tác này trong tổng thể mô hình Nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam. Nhà nước pháp quyền được hiểu là mô hình nhà nước quản lý xã hội bằng pháp luật, trong đó pháp luật giữ vị trí tối thượng, mọi chủ thể, kể cả cơ quan nhà nước, cán bộ, công chức và công

dân đều phải tuân thủ pháp luật. Ở Việt Nam, Nhà nước pháp quyền mang bản chất XHCN, đặt dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, bảo đảm quyền con người, quyền công dân, đồng thời hướng tới mục tiêu công bằng, dân chủ và tiến bộ xã hội. Văn kiện Đại hội XIII của Đảng tiếp tục nhấn mạnh yêu cầu xây dựng Nhà nước pháp quyền tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả, phục vụ nhân dân và phát triển đất nước bền vững (Ban Chấp hành Trung ương, 2021).

Từ góc độ khoa học pháp lý, nhiều học giả cho rằng, nền tảng của Nhà nước pháp quyền không chỉ nằm ở hệ thống pháp luật hoàn chỉnh mà còn ở trình độ nhận thức pháp luật và văn hóa pháp lý của xã hội. Khi người dân hiểu biết pháp luật và tự giác tuân thủ pháp luật, chi phí cưỡng chế nhà nước giảm xuống, hiệu quả quản trị xã hội được nâng cao và niềm tin của nhân dân đối với Nhà nước được củng cố (Nguyễn Đăng Dung, 2019). Do đó, PBGDPL chính là cơ chế chuyển hóa các quy phạm pháp luật thành hành vi pháp lý trong thực tiễn, tạo nền tảng xã hội cho việc vận hành Nhà nước pháp quyền.

Vai trò của PBGDPL trong xây dựng Nhà nước pháp quyền XHCN thể hiện trên nhiều phương diện. Trước hết, hoạt động này góp phần nâng cao ý thức pháp luật của cán bộ và nhân dân, giúp các chủ thể hiểu quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm pháp lý của mình trong các quan hệ xã hội. Điều này đặc biệt quan trọng trong việc bảo đảm quyền con người, quyền công dân được thực hiện trong thực tế, bởi quyền chỉ có ý nghĩa khi chủ thể nhận thức được và biết cách sử dụng các công cụ pháp lý để tự bảo vệ mình (Vũ Công Giao, 2022). Đồng thời, PBGDPL còn góp phần phòng ngừa vi phạm pháp luật, giảm thiểu tranh chấp và xung đột xã hội, từ đó củng cố trật tự, kỷ cương và ổn định xã hội.

Mặt khác, trong bối cảnh cải cách hành chính, cải cách tư pháp và chuyển đổi số đang diễn ra mạnh mẽ, công tác PBGDPL cũng phải đáp ứng những yêu cầu mới. Nghị quyết số 27-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương nhấn mạnh yêu cầu đưa pháp luật thực sự đi vào đời sống, nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật và xây dựng văn hóa thượng tôn pháp luật trong xã hội (Ban Chấp hành Trung ương, 2022). Điều này đòi hỏi công tác PBGDPL không chỉ dừng ở việc phổ biến văn bản pháp luật mới ban hành mà còn phải gắn với thực tiễn áp dụng pháp luật, giải quyết các vấn đề pháp lý phát sinh trong đời sống, qua đó giúp người dân tiếp cận pháp luật một cách thiết thực, dễ hiểu và dễ vận dụng.

2.2. Thực trạng công tác phổ biến, giáo dục pháp luật hiện nay

Trong những năm qua, cùng với quá trình hoàn thiện thể chế và xây dựng Nhà nước pháp quyền XHCN, công tác PBGDPL ở Việt Nam đã có những chuyển biến quan trọng cả về nhận thức, thể chế và tổ chức thực hiện. Dưới sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lý thống nhất của Nhà nước và sự tham gia của các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị, hoạt động PBGDPL từng bước được triển khai đồng bộ, góp phần nâng cao nhận thức pháp luật và ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, đảng viên và nhân dân.

Trước hết, hệ thống chủ trương, chính sách và pháp luật về PBGDPL ngày càng được hoàn thiện, tạo hành lang pháp lý tương đối đầy đủ cho việc tổ chức thực hiện. Từ Chỉ thị số 32-CT/TW của Ban Bí thư đến các kết luận, kế hoạch tiếp tục triển khai trong các giai đoạn sau, công tác PBGDPL đã được xác định là nhiệm vụ thường xuyên của cả hệ thống chính trị (Ban Bí thư, 2003), (Ban Bí thư, 2020). Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2012 cùng các văn bản hướng dẫn thi hành đã quy định rõ trách nhiệm của các cơ quan nhà nước, tổ chức, đơn vị và chính quyền địa phương trong việc tổ chức hoạt động PBGDPL (Quốc hội, 2012), (Chính phủ, 2013). Điều này góp phần đưa hoạt động PBGDPL từ chỗ mang tính vận động, phong trào trở thành nhiệm vụ có cơ sở pháp lý và được triển khai tương đối ổn định trên phạm vi toàn quốc.

Bên cạnh đó, nội dung và hình thức PBGDPL từng bước được mở rộng và đa dạng hóa. Nhiều địa phương, bộ, ngành đã xây dựng các chương trình, kế hoạch tuyên truyền pháp luật gắn với nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội và nhu cầu thực tế của người dân. Các hình thức tuyên truyền như hội nghị, tọa đàm, sinh hoạt chuyên đề, thi tìm hiểu pháp luật, phát thanh, truyền hình, hệ thống loa truyền thanh cơ sở, tài liệu hỏi - đáp pháp luật... tiếp tục được duy trì và phát huy hiệu quả trong nhiều địa bàn, nhất là khu vực nông thôn, miền núi và vùng sâu, vùng xa. Đồng thời, việc ứng dụng công nghệ thông tin, sử dụng các trang thông tin điện tử, mạng xã hội, cổng thông tin pháp luật cũng từng bước được mở rộng, giúp người dân tiếp cận pháp luật thuận tiện hơn so với trước đây.

Theo báo cáo tổng kết của Bộ Tư pháp, giai đoạn 2018-2023, công tác PBGDPL đã đạt được nhiều kết quả tích cực; hệ thống đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật tiếp tục được kiện toàn; hoạt động tuyên truyền pháp luật trong trường học, cơ sở giáo dục, doanh nghiệp và cộng đồng dân cư được duy trì thường xuyên; nhận thức pháp luật của một bộ phận cán bộ và nhân dân từng bước được nâng cao (Bộ Tư pháp, 2018-2023). Trong nhiều lĩnh vực như giao thông, hôn nhân - gia đình, đất đai, phòng, chống tội phạm, khiếu nại, tố cáo..., việc phổ biến pháp luật đã góp phần hạn chế vi phạm và nâng cao ý thức chấp hành pháp luật trong cộng đồng.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, công tác PBGDPL vẫn còn không ít hạn chế, bất cập cần được nhìn nhận một cách khách quan. Trước hết, ở nhiều nơi, hoạt động tuyên truyền pháp luật vẫn mang tính hình thức, nặng về triển khai kế hoạch hành chính, chưa thực sự xuất phát từ nhu cầu thực tế của người dân và doanh nghiệp. Nội dung tuyên truyền còn dàn trải, thiếu trọng tâm, chưa phân hóa theo từng nhóm đối tượng, dẫn đến hiệu quả tiếp nhận không cao. Một số chương trình PBGDPL chủ yếu tập trung vào việc giới thiệu văn bản mới ban hành mà chưa chú trọng hướng dẫn cách vận dụng pháp luật để giải quyết các vấn đề cụ thể phát sinh trong đời sống.

Một hạn chế đáng chú ý khác là phương thức truyền thông pháp luật chậm đổi mới so với sự phát triển của môi trường truyền thông số. Trong khi người dân, đặc biệt là giới trẻ, ngày càng tiếp cận thông tin qua các nền tảng số, nhiều hoạt động PBGDPL vẫn chủ yếu dựa vào các hình thức truyền thống, ít sử dụng các phương thức truyền thông trực quan, tương tác hoặc các sản phẩm truyền thông pháp luật phù hợp với không gian mạng. Điều này làm giảm khả năng tiếp cận và mức độ hấp dẫn của thông tin pháp luật đối với một bộ phận lớn người dân (Nguyễn Thi Hối, 2021).

Bên cạnh đó, chất lượng đội ngũ làm công tác PBGDPL ở một số nơi còn chưa đồng đều, phần lớn hoạt động theo hình thức kiêm nhiệm, thiếu điều kiện bồi dưỡng chuyên sâu về kỹ năng truyền thông pháp luật. Việc phối hợp giữa các cơ quan, tổ chức trong tổ chức hoạt động PBGDPL có nơi còn thiếu chặt chẽ, dẫn đến trùng lặp nội dung hoặc bỏ sót đối tượng tuyên truyền. Một số địa phương còn gặp khó khăn về kinh phí, cơ sở vật chất và nguồn lực triển khai, đặc biệt tại các khu vực miền núi, vùng sâu, vùng xa.

Ngoài ra, công tác kiểm tra, đánh giá hiệu quả PBGDPL hiện nay chủ yếu dựa trên số lượng hoạt động tổ chức, số lượt người tham dự hoặc số tài liệu phát hành, trong khi việc đo lường mức độ chuyển biến về nhận thức và hành vi pháp luật của người dân chưa được thực hiện một cách khoa học và hệ thống. Điều này dẫn đến tình trạng khó xác định chính xác mức độ tác động thực tế của các chương trình PBGDPL đối với việc giảm vi phạm pháp luật và nâng cao ý thức tuân thủ pháp luật trong xã hội (Bộ Tư pháp, 2018-2023), (Lê Minh Tâm, 2020).

2.3. Yêu cầu đổi mới công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trong bối cảnh hiện nay

Những chuyển biến mạnh mẽ của đời sống kinh tế - xã hội, quá trình hội nhập quốc tế sâu rộng, sự phát triển của công nghệ số cùng yêu cầu đẩy mạnh xây dựng Nhà nước pháp quyền XHCN đã và đang đặt ra những yêu cầu mới đối với công tác PBGDPL. Nếu như trong giai đoạn trước, mục tiêu chủ yếu của PBGDPL là giúp người dân biết đến các quy định pháp luật cơ bản thì trong bối cảnh hiện nay, nhiệm vụ này cần được nâng lên một tầm cao mới, hướng tới hình thành ý thức thượng tôn pháp luật, văn hóa pháp lý và khả năng chủ động sử dụng pháp luật của các chủ thể trong xã hội.

Trước hết, yêu cầu đổi mới công tác PBGDPL phải được đặt trong tổng thể nhiệm vụ xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam trong giai đoạn mới. Nghị quyết số 27-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương nhấn mạnh việc bảo đảm pháp luật được thực thi nghiêm minh, hiệu quả, đồng thời xây dựng văn hóa thượng tôn Hiến pháp và pháp luật trong toàn xã hội (Ban Chấp hành Trung ương, 2022). Điều này cho thấy, pháp luật không chỉ tồn tại dưới dạng các văn bản quy phạm mà phải thực sự trở thành chuẩn mực ứng xử phổ biến trong đời sống xã hội. Muốn đạt được mục tiêu đó, công tác PBGDPL cần chuyển từ tư duy truyền đạt thông tin pháp luật sang hình thành năng lực tiếp cận, hiểu, vận dụng và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người dân thông qua pháp luật.

Cùng với đó, đổi mới PBGDPL phải đặt người dân và doanh nghiệp vào vị trí trung tâm của hoạt động

tuyên truyền pháp luật. Trong điều kiện xây dựng nền hành chính phục vụ và phát triển kinh tế thị trường định hướng XHCN, pháp luật ngày càng điều chỉnh sâu rộng các hoạt động sản xuất, kinh doanh và đời sống dân sự. Vì vậy, hoạt động PBGDPL cần hướng đến việc hỗ trợ người dân và doanh nghiệp hiểu rõ quyền, nghĩa vụ và cơ chế pháp lý liên quan trực tiếp đến hoạt động của mình, qua đó hạn chế rủi ro pháp lý, giảm tranh chấp và nâng cao hiệu quả quản trị xã hội. Quan điểm này cũng phù hợp với định hướng phát triển đất nước được xác định trong Văn kiện Đại hội XIII của Đảng, trong đó nhấn mạnh yêu cầu xây dựng Nhà nước kiến tạo phát triển, phục vụ nhân dân và doanh nghiệp (Ban Chấp hành Trung ương, 2021).

Một yêu cầu quan trọng khác đối với đổi mới công tác PBGDPL hiện nay là phải gắn chặt với tiến trình chuyển đổi số quốc gia. Sự phát triển của công nghệ thông tin và các nền tảng truyền thông số đã làm thay đổi căn bản phương thức tiếp cận thông tin của xã hội, đặc biệt là thế hệ trẻ. Trong khi đó, nếu hoạt động PBGDPL vẫn chủ yếu dựa vào các hình thức truyền thống, hiệu quả tiếp cận sẽ ngày càng hạn chế. Do đó, đổi mới PBGDPL phải hướng tới xây dựng các nền tảng phổ biến pháp luật trên môi trường số, khai thác hiệu quả cổng thông tin điện tử, mạng xã hội, hệ thống dữ liệu pháp luật trực tuyến và các hình thức truyền thông tương tác, giúp người dân có thể tiếp cận thông tin pháp luật mọi lúc, mọi nơi. Nhiều nghiên cứu cũng cho thấy việc ứng dụng công nghệ số trong PBGDPL là xu hướng tất yếu nhằm nâng cao hiệu quả truyền thông pháp luật trong bối cảnh xã hội số (Nguyễn Thị Hối, 2021).

Bên cạnh đó, đổi mới công tác PBGDPL cần hướng tới mục tiêu lâu dài là xây dựng văn hóa pháp lý trong xã hội. Văn hóa pháp lý không chỉ thể hiện ở việc tuân thủ pháp luật mà còn ở thái độ tôn trọng pháp luật, thói quen giải quyết các quan hệ xã hội thông qua công cụ pháp lý thay vì các quan hệ cảm tính hoặc phi chính thức. Khi người dân chủ động tìm hiểu pháp luật, sử dụng pháp luật để bảo vệ quyền lợi hợp pháp của mình và tôn trọng quyền của người khác, nền tảng của Nhà nước pháp quyền sẽ được củng cố vững chắc. Các nghiên cứu khoa học pháp lý cũng khẳng định rằng, nâng cao văn hóa pháp lý xã hội là điều kiện quan trọng để giảm thiểu vi phạm pháp luật và nâng cao hiệu quả quản trị nhà nước (Phạm Hồng Thái, 2018).

Đồng thời, yêu cầu đổi mới công tác PBGDPL cũng cần gắn với nhiệm vụ bảo đảm quyền con người, quyền công dân trong điều kiện phát triển mới. Khi xã hội ngày càng phát triển, các quan hệ pháp lý trở nên đa dạng và phức tạp hơn, người dân cần được trang bị kiến thức pháp luật để có thể tự bảo vệ mình trong các quan hệ dân sự, lao động, hành chính và các lĩnh vực khác của đời sống. Việc nâng cao hiểu biết pháp luật giúp người dân chủ động hơn trong việc thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình, đồng thời góp phần phòng ngừa các xung đột và tranh chấp xã hội (Vũ Công Giao, 2022).

Ngoài ra, trong điều kiện cải cách hành chính và cải cách tư pháp đang được đẩy mạnh, công tác PBGDPL cần được đổi mới theo hướng gắn chặt với hoạt động thực thi pháp luật của các cơ quan nhà nước. Người dân không chỉ cần biết nội dung quy định pháp luật mà còn cần hiểu quy trình, thủ tục hành chính, cơ chế giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo cũng như các dịch vụ công trực tuyến. Khi việc tiếp cận pháp luật và dịch vụ công trở nên thuận lợi, niềm tin của người dân đối với bộ máy nhà nước được nâng cao, qua đó góp phần củng cố nền tảng xã hội cho Nhà nước pháp quyền.

2.4. Giải pháp đổi mới công tác phổ biến, giáo dục pháp luật đáp ứng yêu cầu xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa

Trên cơ sở những vấn đề lý luận đã phân tích và thực trạng công tác PBGDPL hiện nay, việc đề xuất các giải pháp đổi mới cần được đặt trong tổng thể yêu cầu xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam trong giai đoạn phát triển mới. Tác giả đề xuất một số giải pháp cụ thể sau đây:

2.4.1. Tiếp tục hoàn thiện thể chế, chính sách pháp luật về PBGDPL theo hướng phù hợp với bối cảnh phát triển mới của đất nước. Mặc dù Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2012 đã tạo nền tảng pháp lý quan trọng cho hoạt động này, song thực tiễn triển khai cho thấy nhiều quy định cần được rà soát, điều chỉnh để đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số, hội nhập quốc tế và sự phát triển nhanh của đời sống xã hội. Việc hoàn thiện pháp luật cần hướng tới xác định rõ hơn trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức trong tổ chức PBGDPL; tăng cường cơ chế phối hợp liên ngành; đồng thời tạo cơ chế khuyến

khích sự tham gia của các tổ chức xã hội, doanh nghiệp và cộng đồng trong hoạt động tuyên truyền pháp luật. Điều này phù hợp với định hướng hoàn thiện hệ thống pháp luật và nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật được xác định trong các nghị quyết của Đảng về xây dựng Nhà nước pháp quyền (Ban Chấp hành Trung ương, 2022) , (Bộ Chính trị, 2005).

2.4.2. Việc đổi mới nội dung PBGDPL cần được thực hiện theo hướng thiết thực, gắn với nhu cầu thực tiễn của người dân và doanh nghiệp. Nội dung tuyên truyền không nên dàn trải theo các văn bản pháp luật mới ban hành mà cần lựa chọn trọng tâm, tập trung vào những lĩnh vực pháp luật tác động trực tiếp đến đời sống xã hội như đất đai, dân sự, hôn nhân và gia đình, lao động, an sinh xã hội, phòng, chống tội phạm, an toàn giao thông, bảo vệ môi trường, chuyển đổi số và các dịch vụ công trực tuyến. Đồng thời, nội dung PBGDPL cần được xây dựng theo từng nhóm đối tượng cụ thể như học sinh, sinh viên, người lao động, đồng bào dân tộc thiểu số, người dân ở vùng sâu, vùng xa, doanh nghiệp nhỏ và vừa..., nhằm bảo đảm thông tin pháp luật đến đúng đối tượng, đúng nhu cầu và có khả năng áp dụng trong thực tế. Nhiều nghiên cứu cho thấy hiệu quả của PBGDPL phụ thuộc lớn vào mức độ phù hợp giữa nội dung truyền thông và nhu cầu tiếp nhận của người dân (Ban Chấp hành Trung ương, 2021).

2.4.3. Đổi mới mạnh mẽ phương thức PBGDPL theo hướng ứng dụng công nghệ số và đa dạng hóa hình thức truyền thông pháp luật. Các cơ quan chức năng cần đẩy mạnh xây dựng và hoàn thiện hệ sinh thái pháp luật số, trong đó người dân có thể dễ dàng tiếp cận các văn bản pháp luật, tài liệu hướng dẫn, tình huống pháp lý và dịch vụ tư vấn pháp luật thông qua các nền tảng trực tuyến. Việc sử dụng các phương tiện truyền thông mới như video ngắn, đồ họa trực quan, nền tảng mạng xã hội, ứng dụng di động hay các chương trình tương tác trực tuyến có thể giúp thông tin pháp luật trở nên dễ hiểu, sinh động và phù hợp với xu hướng tiếp nhận thông tin của xã hội hiện đại. Điều này đặc biệt cần thiết trong bối cảnh chuyển đổi số quốc gia đang diễn ra mạnh mẽ (Nguyễn Thị Hối, 2021).

2.4.4. Nâng cao chất lượng đội ngũ làm công tác PBGDPL là một giải pháp then chốt để bảo đảm hiệu quả lâu dài của hoạt động này. Trong thực tế, nhiều cán bộ, công chức tham gia công tác PBGDPL chủ yếu làm việc theo chế độ kiêm nhiệm, thiếu điều kiện bồi dưỡng chuyên sâu về kỹ năng truyền thông pháp luật. Do đó, cần xây dựng cơ chế đào tạo, bồi dưỡng thường xuyên về kiến thức pháp luật, kỹ năng truyền thông, kỹ năng tương tác với cộng đồng và kỹ năng ứng dụng công nghệ số cho đội ngũ này. Đồng thời, cần từng bước hình thành đội ngũ báo cáo viên pháp luật chuyên nghiệp, có khả năng truyền đạt pháp luật một cách dễ hiểu, gần gũi và phù hợp với từng nhóm đối tượng trong xã hội.

2.4.5. Tăng cường cơ chế phối hợp giữa các cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội, cơ sở giáo dục, doanh nghiệp và cộng đồng trong tổ chức hoạt động PBGDPL. Công tác này không thể chỉ do một cơ quan thực hiện mà cần sự tham gia của toàn xã hội. Việc lồng ghép nội dung PBGDPL vào các phong trào thi đua, hoạt động văn hóa, giáo dục, sinh hoạt cộng đồng, hoạt động của các đoàn thể sẽ giúp pháp luật tiếp cận người dân một cách tự nhiên và hiệu quả hơn. Quan điểm này cũng phù hợp với yêu cầu huy động sức mạnh của toàn xã hội trong xây dựng Nhà nước pháp quyền và nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của nhân dân (Ban Bí Thư, 2003), (Ban Bí thư, 2020).

2.4.6. Xây dựng cơ chế đánh giá hiệu quả công tác PBGDPL một cách khoa học và thực chất hơn. Thay vì chỉ đánh giá thông qua số lượng hội nghị, tài liệu hoặc số lượt người tham dự, cần xây dựng các tiêu chí đo lường mức độ thay đổi nhận thức và hành vi pháp luật của người dân, mức độ giảm vi phạm pháp luật hoặc mức độ chủ động sử dụng pháp luật trong giải quyết các vấn đề xã hội. Việc ứng dụng công nghệ số trong khảo sát, đánh giá và thu thập phản hồi của người dân có thể giúp cơ quan quản lý nắm bắt chính xác hơn hiệu quả của hoạt động PBGDPL, từ đó kịp thời điều chỉnh nội dung và phương thức triển khai cho phù hợp với thực tiễn (Bộ Tư pháp, 2018-2023).

2.4.7. Đổi mới công tác PBGDPL cần gắn với mục tiêu xây dựng văn hóa pháp lý và ý thức thượng tôn pháp luật trong xã hội. Đây là quá trình lâu dài, đòi hỏi sự kiên trì và đồng bộ giữa giáo dục pháp luật trong nhà trường, truyền thông pháp luật trong cộng đồng và việc thực thi pháp luật nghiêm minh của các cơ quan nhà nước. Khi người dân tin tưởng vào pháp luật, chủ động tìm hiểu và sử dụng pháp

luật trong đời sống hằng ngày, nền tảng xã hội của Nhà nước pháp quyền XHCN sẽ được củng cố vững chắc, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội bền vững và bảo đảm quyền con người, quyền công dân trong điều kiện phát triển mới (Vũ Công Giao, 2022), (Phạm Hồng Thái, 2018).

3. Kết luận

Công tác PBGDPL giữ vị trí đặc biệt quan trọng trong quá trình xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam, bởi đây là cầu nối trực tiếp đưa pháp luật vào đời sống xã hội, chuyển hóa các quy định pháp luật thành nhận thức, niềm tin và hành vi pháp lý của các chủ thể trong xã hội. Trong bối cảnh đất nước đang đẩy mạnh hoàn thiện thể chế, cải cách hành chính, cải cách tư pháp và chuyển đổi số quốc gia, yêu cầu bảo đảm pháp luật được thực thi hiệu quả ngày càng trở nên cấp thiết. Điều đó đòi hỏi công tác phổ biến, giáo dục pháp luật phải được tiếp cận theo hướng toàn diện, hiện đại và thực chất hơn, góp phần xây dựng môi trường xã hội thượng tôn pháp luật, củng cố niềm tin của nhân dân đối với Nhà nước và hệ thống pháp luật, đồng thời tạo nền tảng xã hội vững chắc cho quá trình quản trị quốc gia bằng pháp luật.

Thực tiễn triển khai thời gian qua cho thấy công tác phổ biến, giáo dục pháp luật ở nước ta đã đạt được nhiều kết quả quan trọng, song vẫn còn những hạn chế cần tiếp tục được nhận diện và khắc phục trong tiến trình phát triển mới của đất nước. Việc đổi mới công tác này không chỉ nhằm nâng cao hiệu quả tuyên truyền pháp luật mà còn hướng tới mục tiêu lâu dài là hình thành văn hóa pháp lý trong xã hội, nơi mỗi cá nhân và tổ chức đều ý thức rõ quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm pháp lý của mình, chủ động sử dụng pháp luật để bảo vệ quyền lợi hợp pháp và tôn trọng quyền của người khác. Khi pháp luật thực sự trở thành chuẩn mực ứng xử phổ biến trong xã hội, nền tảng của Nhà nước pháp quyền XHCN sẽ được củng cố vững chắc, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội bền vững, bảo đảm công bằng, dân chủ và tiến bộ xã hội trong giai đoạn phát triển mới của Việt Nam./.

Tài liệu tham khảo

- Ban Bí thư (2003). *Chỉ thị số 32-CT/TW ngày 09/12/2003 về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, nhân dân.*
- Ban Bí thư (2020). *Kết luận số 80-KL/TW ngày 20/6/2020 về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW.*
- Ban Chấp hành Trung ương (2022). *Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới.*
- Bộ Chính trị (2005). *Nghị quyết số 48-NQ/TW ngày 24/5/2005 về Chiến lược xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật Việt Nam đến năm 2010, định hướng đến năm 2020.*
- Bộ Tư pháp (2018-2023). *Báo cáo tổng kết công tác phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2018-2023.*
- Chính phủ (2013). *Nghị định số 28/2013/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật.*
- Đảng Cộng sản Việt Nam (2021). *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII (tập 1 và 2).* NXB Chính trị Quốc gia Sự thật.
- Nguyễn Đăng Dung (2019). Nhà nước pháp quyền và yêu cầu nâng cao ý thức pháp luật trong xã hội. *Tạp chí Nghiên cứu Lập pháp*, số 8.
- Vũ Công Giao (2022). Quyền con người và giáo dục pháp luật trong tiến trình xây dựng Nhà nước pháp quyền ở Việt Nam. *Tạp chí Khoa học pháp lý Việt Nam*, số 2.
- Nguyễn Thị Hồi (2021). Đổi mới công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trong bối cảnh chuyển đổi số. *Tạp chí Dân chủ và Pháp luật*, số 11.
- Quốc hội (2013). *Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.* Thông qua ngày 28/11/2013.
- Quốc hội (2012). *Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật.* Luật số: 14/2012/QH13 ngày 20/6/2012.
- Lê Minh Tâm (2020). Nâng cao hiệu quả giáo dục pháp luật trong điều kiện xây dựng Nhà nước pháp quyền ở Việt Nam. *Tạp chí Nhà nước và Pháp luật*, số 6.
- Phạm Hồng Thái (2018). Giáo dục pháp luật và xây dựng văn hóa pháp lý ở Việt Nam hiện nay. *Tạp chí Luật học*, số 4.
- Thủ tướng Chính phủ (2020). *Quyết định số 1521/QĐ-TTg ngày 06/10/2020 về Ban hành Kế hoạch thực hiện Kết luận số 80-KL/TW ngày 20 tháng 6 năm 2020 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, nhân dân.*